

Số: 550/2020/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ hôn nhân gia đình thụ lý số: 491/TLST-HNGĐ ngày 09/9/2020:

**Nguyên đơn: Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1976**

ĐKNKTT: Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

**Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1982.**

ĐKNKTT: Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/9/2020;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Nguyễn Mạnh T và chị Nguyễn Thị Thu H.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Anh T và chị H xác định có 02 con chung tên là Nguyễn Ngọc Khánh L, sinh ngày 26/10/2007 và Nguyễn Ngọc Khánh V, sinh ngày 13/12/2016. Các đương sự thỏa thuận sau khi ly hôn chị H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai cháu L và V. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 6.000.000 đồng 01 tháng kể từ tháng 10/2020 cho đến khi cháu L và cháu V đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí HNGĐ sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0017023 ngày 09/9/2020. Nay chuyển thành án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đăng Vĩnh**